SỞ Y TẾ GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG PA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NIÊM YẾT GIÁ VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO NĂM 2023

(Áp dụng từ ngày 06 tháng 02 năm 2023)

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật cơ bản	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Bông thấm nước 25 gam, Chưa vô trùng	Bông y tế Quick Nurse 25gr	Nguyên liệu: Bông xơ tự nhiên 100% cotton, 25 gam/gói	Yahon/ Việt Nam	Gói	5.500	
2	Bông thấm nước 100 gam, Chưa vô trùng	Bông y tế Quick Nurse 100gr	Nguyên liệu: Bông xơ tự nhiên 100% cotton, tốc độ thấm hút 10 giây.	Yahon/ Việt Nam	Gói	20.900	
3	Băng bột bó	Bột bó OBANDA 15cm x 4,6m	Nguyên liệu: Bông với thạch cao. Kích thước: 15cm x 4,6m	Công ty TNHH Hameco Hưng Yên/Việt Nam	Cuộn	31.500	
4	Băng thun 3 móc	Băng thun 3 móc	Thành phần: Sợi Cotton se tròn, sợi cao su tự nhiên. Kích thước sản phẩm: 10,2 cm. Độ giãn tối đa 5,5m	Quang Mậu/ Việt Nam	Cuộn	18.500	
5	Băng cuộn vải y tế	Băng cuộn 7cm x 2,5m	Chất liệu: 100% sợi cotton, mịn màng, mềm mại, không gây kích ứng da. Kích thước: 7cm x 2.5m	An Lành/ Việt Nam	Cuộn	1.500	
6	Gạc vaselin	Gạc vaselin	Chất liệu: vải cotton, dầu farafin, vaseline.	Tasupharm/ Việt Nam	Miếng	2.000	
7	Băng keo dán sườn	Băng keo cuộn co giãn FIX ROLL, 10cm x 10m	Chất liệu: Vải nền đan không dệt PET 100%, Keo Acrylic an toàn trong y tế. Kích thước: 10cm x 10m	Young Chemical Vina/ Việt Nam	Cuộn	135.000	
8	Băng keo urgo 2,5cm x 5m	Băng dính cuộn vải lụa y tế UGOTANA (2,5cm x 5m)	Kích thước 2,5cm x 5m	Tanaphar/ Việt Nam	Cuộn	20.500	
9	Băng dính có gạc vô khuẩn 10 x 25cm	Băng keo có gạc vô trùng Curapor 10x25 cm	Chất liệu: Sợi cotton se tròn kết hợp với sợi cao su thiên nhiên. Kích thước: 10 x 25cm	Lohmann & Rauscher GmbH & Co. KG/ Đức	Miếng	35.000	
10	Gạc merche dẫn lưu 3,5 x 75cm x 8 lớp	Gạc meche phẫu thuật 3,5cm x 75cm x 8 lớp vô trùng	Chất liệu: Gạc được dệt từ sợi 100% cotton, tiệt trùng. Kích thước: 3,5x75cm x 8 lớp	An Lành/ Việt Nam	Miếng	2.720	
11	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30 x 40cm x 6 lớp tiệt trùng	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30cm x 40cm x 6 lớp vô trùng	Chất liệu: 100% sợi cotton tẩy trắng, tiệt trùng. Kích thước: 30cmx40cmx6 lớp	An Lành/ Việt Nam	Miếng	8.000	

12	Bơm tiêm 10ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Tanaphar 10ml/cc	Xy lanh 10ml: Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. Pít tông: Trong suốt, có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. Núm đẩy có gờ tăng độ ma sát khi tiêm. Gioăng: Mềm dẻo, bề mặt gioăng nhẵn, di chuyển dễ dàng tạo được độ kín- khít giữa pít tông với xy lanh nên khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. Kim làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicon. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP	Tanaphar/ Việt Nam	Cái	1.300	
13	Bơm tiêm 1ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Tanaphar 1ml/cc	Xy lanh 1ml: Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. Pít tông: Trong suốt, có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. Núm đẩy có gờ tăng độ ma sát khi tiêm.Gioăng: Mềm dẻo, bề mặt gioăng nhẵn, di chuyển dễ dàng tạo được độ kín- khít giữa pít tông với xy lanh nên khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. Kim làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicon. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP	Tanaphar/ Việt Nam	Cái	790	

14	Bơm tiêm 20ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Tanaphar 20ml/cc	Xy lanh 20ml: Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. Pít tông: Trong suốt, có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. Núm đẩy có gờ tăng độ ma sát khi tiêm.Gioăng: Mềm dẻo, bề mặt gioăng nhẵn, di chuyển dễ dàng tạo được độ kín- khít giữa pít tông với xy lanh nên khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. Kim làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicon. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt.Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP	Tanaphar/ Việt Nam	Cái	2.550	
15	Bơm tiêm 50ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Tanaphar 50ml/cc	Dung tích: 50ml. Xy lanh: Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, trong suốt, không chứa DEHP, không độc hại, không ảnh hưởng tới sức khỏe. Có vạch chia dung tích rõ ràng, đốc nhỏ lắp vừa kim, sử dụng được cho máy bơm tiêm điện.Pít tông: Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, trong suốt, không chứa DEHP, không độc hại, không ảnh hưởng tới sức khỏe. Có khía bẻ gãy để hủy chống sử dụng lại. Gioăng: Nguyên liệu nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, mềm, tạo độ kín khít giữa pít tông với xy lanh, không gây độc, không ảnh hưởng sức khỏe.Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP	Tanaphar/ Việt Nam	Cái	5.800	

16	Bơm tiêm 5ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Tanaphar 5ml/cc	Xy lanh 5ml: Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. Pít tông: Trong suốt, có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. Núm đẩy có gờ tăng độ ma sát khi tiêm.Gioăng: Mềm dẻo, bề mặt gioăng nhẵn, di chuyển dễ dàng tạo được độ kín- khít giữa pít tông với xy lanh nên khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. Kim làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicon. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP	Tanaphar/ Việt Nam	Cái	850	
17	Kim tiêm nhựa số 18	Kim tiêm Tanaphar số 18	Kim: được làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt.Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicone.Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, không có độc tố và chất gây sốt, không có chất DEHP.	Tanaphar/ Việt Nam	Cái	461	
18	Kim luồn tĩnh mạch các số	Kim luồn tĩnh mạch các số	Kim luồn tĩnh mạch, có cánh, có cửa, 2 đường cản quang. Catheter kháng xoắn ống, chắn bức xạ đặc biệt để dễ truyền với lưu lượng tối ưu. Kim bén với ba mặt vát giúp chích nhẹ không đau. Catheter sản xuất từ nguyên liệu sinh học tương thích cao giúp thời gian lưu kim dài hơn, đến 72h. Catheter ôm sát thân kim tránh tè và đùn khi đi xuyên qua da. Cửa chích thuốc nàm trung tâm kim giúp kim không bị dịch chuyển khi bơm thuốc, có van một chiều chất lượng cao tránh xì rỉ dịch,máu.Dễ sử dụng. Nguyên liệu FEP.Tiệt trùng bằng khí EO.TCCL: ISO, CE	Disposafe Health and Life Care Ltd/ Ấn Độ	Cái	4.200	

19	Kim chọc dò tủy sống các số	Kim chọc dò tủy sống các số	Kim chọc dò tủy sống, thích hợp cho gây tê tủy sống. Dễ chọc với đầu kim vát kim cương Quincke point.Kim có tốc độ dòng chảy mượt cho phép chất lỏng trong cột sống chảy nhanh hơn. Tốc độ dòng chảy cao dễ phát hiện dịch não tủy chảy ra.Đốc kim trong suốt, có phản quang, có dấu hiệu nhận biết mặt vát hướng lên hoặc hướng xuống.Tiệt trùng bằng khí EO. TCCL: ISO. Thông số kĩ thuật:18Gx3.50IN - Ø1.2x90± 0.1mm. 20Gx3.50IN - Ø0.9x90± 0.1mm. 22Gx3.50IN - Ø0.7x90± 0.1mm. 23GX3.50IN - Ø0.6X90± 0.1mm. 25Gx3.50IN - Ø0.5x90± 0.1mm.27Gx3.50IN - Ø0.4x90± 0.1mm	Poly Medicure Limited/ Ấn Độ	Cái	27.000	
20	Kim châm cứu các số	Kim châm cứu vô trùng dùng một lần	Chất liệu : Thép không rỉ. Đầu kim láng nhọn, không rỉ, không gãy dù gấp lại ở góc độ nào. Mũi kim bén nhọn do đó giảm được lực cản khi châm qua da giúp bệnh nhân bớt đau. Bì kín khí, hút chân không, gói/10 cái, kèm ống nhựa cố định kim, ISO, CE. Kích thước: từ số 01 đến số 07	Changchun AiK Medical Devices Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	520	
21	Dây truyền dịch	Dây truyền dịch	Đầu nhựa nhọn, dễ dàng đâm thủng túi truyền nút chai cao su. Cốc mềm và trong suốt, dễ bấm, dễ điều chỉnh chiều cao dịch truyền. Kẹp dây với con lăn linh hoạt, dễ điều dễ điều hỉnh số lượng giọt, Có kết nối cao su để tiêm khi cần thiết, Khử trùng bằng khí EO. Mỗi bộ dây được đóng trong túi nhựa PE.	Omiga/ Việt Nam	Bộ	4.500	
22	Dây truyền máu	Dây truyền máu	Tốc độ truyền: Khoảng 20 giọt/ml	Suzhou Yudu Medical Co., Ltd/ Trung Quốc	Bộ	8.000	
23	Găng tay không tiệt trùng các số	Găng tay cao su y tế có bột hiệu Sri Trang	Loại sử dụng 1 lần.Nguyên liệu: Mủ kem (latex) ly tâm tự nhiên. Size 7; 7,5	Sri Trang Gloves (Thailand) Public Co., Ltd/ Thái Lan	Đôi	1.800	
24	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Loại sử dụng 1 lần. Nguyên liệu: Mủ kem (latex) ly tâm tự nhiên. Tiệt trùng bằng khí E.O. Size 7; 7,5	Tân Xuân Tâm/ Việt Nam	Đôi	6.300	
25	Dây cho ăn	Dây cho ăn có nắp	Chất liệu: Nhựa PVC y tế. Tiệt trùng bằng EO. Đường kính ống: 14Fr. Chiều dài: khoảng 120 cm	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	3.800	
26	Túi máu đơn 250ml	Túi đựng máu đơn	Chất liệu: Nhựa PVC y tế. Túi máu dùng để thu thập, lưu trữ, truyền và vận chuyển máu. Có dung dịch chống đông .Thể tích 250ml	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	45.000	
27	Túi nước tiểu có khóa, có dây đeo	Túi đựng nước tiểu	Túi đựng nước tiểu gồm có ống dẫn, van xả và túi. Chất liệu: Nhựa PVC y tế. Thể tích 2000ml	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	6.400	

28	Ống đặt nội khí quản có bóng các số	Ống thông nội khí quản có bóng các số	Ống đặt nội khí quản có bóng các số	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	16.000	
29	Sonde Foley 2 Nhánh	Ống thông tiểu 2 nhánh	Chất liệu: silicon, 2 Nhánh số 14	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	12.600	
30	Sonde tiểu Nelaton số 14	Ống thông tiểu 1 nhánh số 14	Chất liệu: PVC y tế, Size: Số 14	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	10.800	
31	Ống hút nhớt trẻ em có nắp	Dây hút nhớt có khóa số 8	Chất liệu nhựa trong giúp quan sát được dòng chảy. Tiệt trùng bằng khí EO. Size: 8	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	2.400	
32	Ống hút nhớt người lớn	Dây hút nhớt có khóa số 16	Chất liệu: Nhựa nguyên sinh y tế, không chất DEHP, không độc, không gây sốt. Chất liệu nhựa trong giúp quan sát được dòng chảy. Tiệt trùng bằng khí EO. Size: 16	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	2.400	
33	Dây thở oxy 02 nhánh trẻ em, trẻ sơ sinh	Dây thở oxy 02 nhánh trẻ em, trẻ sơ sinh	Nguyên liệu cao su, bề mặt mềm mại và mịn màng không có cạnh sắc nét.Size: SX, Pediatric. 2 nhánh, trẻ em và sơ sinh	Greetmed/ Trung Quốc	Bộ	7.500	
34	Dây thở oxy 02 nhánh người lớn	Dây thở oxy 02 nhánh người lớn	Nguyên liệu cao su, bề mặt mềm mại và mịn màng không có cạnh sắc nét. Size: S, M, L. 2 nhánh, người lớn	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	7.500	
35	Chỉ khâu nối gân, nối mạch máu số 4/0, dài 75cm	Chỉ Carelon (Nylon) số 4/0, kim tam giác, dài 19 mm, M15E19	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamide 6, số 4/0 , dài 75cm, kim 19mm	CPT/ Việt Nam	Sợi	26.000	
36	Chỉ khâu nối gân, nối mạch máu số 2/0, dài 75cm	Chỉ Trustilene (Polypropylene) số 2/0, dài 90 cm, 2 kim tròn thẳng, dài 70 mm, PP30SS70	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polypropylene số 2/0, chỉ dài 75cm, 2 kim thẳng dài 70mm	CPT/ Việt Nam	Sợi	129.000	
37	Chỉ Silk 2/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 26mm.	Chỉ phẫu thuật Sterisil 2/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 26mm (SFS5076A)	Cỡ chỉ số 2/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 26mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	17.550	
38	Chỉ Silk 2/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 24mm.	Chỉ phẫu thuật Sterisil 2/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 24mm (SFS6038A)	Cỡ chỉ số 2/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 24mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	15.933	
39	Chỉ Silk 2/0 dài 75cm. Kim tròn 1/2C 26mm.	Chỉ phẫu thuật Sterisil 2/0 dài 75cm, kim tròn 1/2C 26mm (SFS6151)	Cỡ chỉ số 2/0 dài 75cm. Kim tròn 1/2C 26mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	13.400	
40	Chỉ Silk 3/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 18mm.	Chỉ phẫu thuật Sterisil 3/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 18mm (SFS5140A)	Cỡ chỉ số 3/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 18mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	16.700	
41	Chỉ Silk 4/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 18mm.	Chỉ phẫu thuật Sterisil 4/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 18mm (SFS5141A)	Cỡ chỉ số 4/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 18mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	16.700	

42	Chỉ Dafilon 75cm USP 2/0, kim tam giác	Chỉ phẫu thuật Sterilon 2/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 26mm (SFN3425)	Chỉ không tan đơn sợi Polyamide 6.6. Cỡ chỉ số 2/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 26mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	12.200	
43	Chỉ Nylon 3/0 liền kim	Chỉ phẫu thuật Sterilon 3/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 26mm (SFN3328D)	Chỉ không tan đơn sợi Polyamide 6.6. Cỡ chỉ số 3/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 26mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	12.200	
44	Chỉ Nylon 4/0 liền kim	Chỉ phẫu thuật Sterilon 4/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 19mm (SFN3311A)	Cỡ chỉ số 4/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 19mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	13.000	
45	Chỉ Nylon 5/0 liền kim	Chỉ phẫu thuật Sterilon 5/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8C 16mm (SFN3605)	Cỡ chỉ số 5/0 dài 75cm. Kim tam giác 3/8C 16mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	17.100	
46	Chỉ PolyPropylen 4/0 liền kim	Chỉ Trustilene (Polypropylene) số 4/0, dài 90 cm,, 2 kim tròn, dài 22 mm, PP15AA22L90	Chỉ khâu không tan tổng hợp polypropylene, đơn sợi số 4/0, dài 90cm, 2 kim tròn 1/2C dài 22mm.	CPT/ Việt Nam	Sợi	85.000	
47	Chỉ PolyPropylen 5/0 liền kim	Chỉ Trustilene (Polypropylene) số 5/0,, 2 kim tròn, dài 13 mm, PP10AA13	Chỉ khâu không tan tổng hợp Polypropylene đơn sợi số 5/0, dài 75cm, 2 kim tròn 1/2C dài 13mm	CPT/ Việt Nam	Sợi	85.000	
48	Chỉ PolyPropylen 2/0 liền kim	Chỉ Trustilene (Polypropylene) số 2/0, dài 90 cm, 2 kim tròn đầu cắt, dài 26 mm, PP30MM26L90	Chỉ không tan đơn sợi polypropylen số 2/0 dài 90cm, 2 kim tròn đầu cắt 1/2C dài 26mm, đóng gói coropack dạng dài giúp giảm nhớ hình.	CPT/ Việt Nam	Sợi	89.000	
49	Chỉ thép khâu xương bánh chè	Chỉ thép Caresteel khâu xương bánh chè (Patella Set) số 7, dài 60 cm, kim tam giác, dài 120 mm, ST90D120	Chỉ thép khâu xương bánh chè các cỡ	CPT/ Việt Nam	Sợi	155.000	
50	Catgut Chrom USP 3/0	Chỉ Trustigut (C) (Chromic Catgut) số 3/0, kim tròn, dài 26 mm, C25A26	Số 3/0 - Kim tròn 1/2, kim 26mm	CPT/ Việt Nam	Sợi	35.000	
51	Catgut Chrom USP 2/0	Chỉ Trustigut (C) (Chromic Catgut) số 2/0, kim tròn, dài 30 mm, C30A30	Số 2/0 - Kim tròn 1/2, kim 30mm	CPT/ Việt Nam	Sợi	35.000	
52	Catgut Chrom USP 2/0	Chỉ Catgut Chrom số 2/0 (2350137)	Chỉ tan chậm sinh học USP 2/0, chỉ dài 75 cm, kim tròn ,1/2 vòng tròn, chiều dài kim 37mm	SMI/ Bỉ	Sợi	32.000	
53	Chỉ Vicryl số 0	Chỉ phẫu thuật Polycol 0 dài 90cm, kim tròn 1/2C 40mm SPL2346	Chỉ tiêu tổng hợp Polyglactin 910. Cỡ chỉ số 0 dài 90cm. Kim tròn 1/2C 40mm.	Peters Surgical India Private Limited/ Ấn Độ	Sợi	42.000	
54	Lưỡi dao mổ các số	Lưỡi dao mổ các số	Lưỡi dao làm bằng thép không rỉ, sắt bén	Ribbel/ Ấn Độ	Cái	1.200	
55	Đầu côn vàng	Đầu col vàng có khía	Được làm từ nhựa y tế PP	Taizhou Kangjian Medical Equipments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	85	

56	Đầu côn xanh	Đầu col xanh có khía	Được làm từ nhựa y tế PP	Taizhou Kangjian Medical Equipments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	110	
57	Đè lưỡi gỗ	Que đè lưỡi gỗ Tanaphar đã tiệt trùng	Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm.	Tanaphar/ Việt Nam	Cái	325	
58	Phim X Quang kỹ thuật số	DRYSTAR DT 2B 8x10inch (20x25cm)	Kích thước: 20x25 cm (8x10 in)	Agfa/ Bỉ	Tờ	19.500	
59	Phim X Quang kỹ thuật số	DRYSTAR DT 2B 10x12inch (25x30cm)	Kích thước: 25x30 cm (10x12 in)	Agfa/ Bỉ	Tờ	27.500	
60	Giấy in nhiệt	Giấy in nhiệt	Sử dụng cho các dòng máy in nhiệt như: Epson, Sam sung, Posiflex và dùng cho máy tính tiền Casio. Loại giấy nhiệt không cần ruy băng. Kích thước: 57mm x 20m.	Tianjin Grand Paper Industry Co., Ltd/Trung Quốc	Cuộn	15.000	
61	Giấy in nhiệt K80mm	Giấy in nhiệt K80mm	Giấy in cho các loại máy như: Btech. Giấy K80 x 45mm	Sản xuất tại: Hansol Paper Co., ltd/ Hàn Quốc. Chủ sở hữu: Công ty TNHH TMDV giấy Hải Anh/ Việt Nam	Cuộn	13.000	
62	Giấy in nhiệt máy nước tiểu	Giấy in nhiệt	Giấy in cho các loại máy xét nghiệm như: máy nước tiểu, máy sinh hóa, huyết học. Kích thước: 57mm x 20m.	Tianjin Grand Paper Industry Co., Ltd/Trung Quốc	Cuộn	15.000	
63	Giấy in nhiệt máy Đông máu	Giấy in nhiệt máy đông máu	Giấy in cho loại máy xét nghiệm đông máu. Kích thước: 114mmx30m	Diagon/Hungary	Cuộn	55.000	
64	Tube tách huyết thanh nắp đỏ	Ống nghiệm Serum hạt nhỏ HTM nắp đỏ (SER_24MLSMA3P3N1)	Chất liệu: Được sử dụng cho hóa sinh lâm sàng và miễn dịch. Dung tích: 2ml	Hồng Thiện Mỹ/ Việt Nam	Tube	1.010	
65	Giấy siêu âm	Giấy siêu âm trắng đen UPP-110s (110mm x 20m)	Giấy in kết quả siêu âm, kích thước 110mm x 20m, hộp 10 cuộn	Telepaper/ Malaysia	Cuộn	165.000	
66	Kẹp rốn tiệt trùng	Kẹp rốn	Nguyên liệu:Nhựa PP	Greetmed/ Trung Quốc	Cái	1.450	
67	Nón nam, nữ vô trùng	Nón nam, nữ vô trùng	Làm từ vải không dệt, đã tiệt trùng	An Lành/ Việt Nam	Cái	1.471	
68	Ống nghiệm có chất chống đông(CITRATE)	Ống nghiệm Citrate 3,8% HTM 2ml nắp xanh lá, mous thấp (CIT_22ML3.83P4L1)	Dùng trong xét nghiệm đông máu, Dung dịch Trisodium citrate	Hồng Thiện Mỹ/ Việt Nam	Cái	900	
69	Ống nghiệm có chất chống đông (EDTA)	Ống nghiệm EDTA K2 HTM 2ml nắp xanh dương, mous thấp (EDT_22MLOK23P1L1)	Có chứa chất chống đông EDTA	Hồng Thiện Mỹ/ Việt Nam	Cái	950	

70	Ống nghiệm có chất chống đông HEPARIN	Ống nghiệm Heparin lithium HTM 2ml nắp đen, mous thấp (HEP_22MLOTH3P2L1)	Dùng trong xét nghiệm sinh hóa, Kháng đông Heparin Lithium	Hồng Thiện Mỹ/ Việt Nam	Cái	980	
71	Ống nghiệm nhựa 5ml có nắp	Ống nghiệm nhựa PS 5ml nắp trắng, không nhãn (ONG_35MLNON3P7N0)	Ống nghiệm trắng trong suốt, có nắp màu trắng đục, nắp chụp phía bên trong, Thành phần nhựa nguyên sinh (nhựa dùng trong y tế).	Hồng Thiện Mỹ/ Việt Nam	Cái	594	
Tổng công: 71 khoản							